**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

# **HỢP ĐỒNG KINH TẾ**

*Số: … / ….. / HĐTC /……*

*(Về việc: Thi công nội thất căn hộ)*

- *Căn cứ Luật Dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

- *Căn cứ Luật Thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

- *Căn cứ vào nhu cầu và khả năng của hai bên.*

Hôm nay, ngày … tháng … năm 20…, chúng tôi gồm có:

**BÊN THUÊ THI CÔNG (BÊN A):**

Ông (Bà) : …………………………………………………………………….

CMND số : ……………… cấp ngày: ……………… tại CA ………………

Địa chỉ : ……, Xã/Phường ….……, Huyện/TP …………, Tỉnh ………

Điện thoại : ……………………………………………………………………..

**BÊN THI CÔNG (BÊN B):**

- Công ty : ………………………………………………………………………

Địa chỉ : ……, Xã/Phường ….……, Huyện/TP …………, Tỉnh ………

Mã số thuế : ………………………………………………………………………

Đại diện : Ông ……………………….. – Chức vụ: …………………

Số TK : …………………… – tại Ngân Hàng ……, CN …….. , ……………

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký Hợp đồng kinh tế với những nội dung sau:

**ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

1. Bên A đồng ý giao, bên B đồng ý nhận thực hiện việc thi công nội thất căn hộ tại địa chỉ:

2. Khối lượng thi công chi tiết được quy định tại **phụ lục 01: Bảng giá trị hợp đồng** kèm theo.

3. Tiến độ thực hiện hợp đồng là: **45 ngày** kể từ ngày ký hợp đồng hoặc ngày bên A bàn giao đầy đủ mặt bằng (bao gồm cả phần phá dỡ và trát tường) hoặc ngày bên A thực hiện tạm ứng theo Điều 3 của hợp đồng tùy theo thời điểm nào đến sau.

- Bên A phối hợp cùng bên B làm việc với Ban quản lý tòa nhà để bên B làm việc cả Thứ 7 và Chủ nhật (trường hợp BQL tòa nhà ko đồng ý cho làm Thứ 7 và Chủ nhật thì 2 bên trao đổi lại về thời gian hoàn thành công trình).

**ĐIỀU 2: HÌNH THỨC - GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG**

1. Hình thức hợp đồng: theo đơn giá cố định *(đơn giá hợp đồng là không đổi trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng, giá trị được xác định bằng đơn giá nhân với khối lượng công việc thi công thực tế được nghiệm thu)*.

2. Giá trị hợp đồng:

- Giá trị hợp đồng (chưa bao gồm thuế VAT) là: …. **đồng** *(Bằng chữ: …)*.

*(Chi tiết xem phụ lục số 01: Bảng giá trị Hợp đồng đính kèm)*

**ĐIỀU 3: THANH TOÁN HỢP ĐỒNG**

3.1. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

3.2. Thời hạn thanh toán:

- **Đợt 1:** Bên A tạm ứng cho bên B 30% giá trị hợp đồng tương đương số tiền … ngay sau khi các Bên ký hợp đồng.

- **Đợt 2:** Bên A tạm ứng thêm cho bên B 50% giá trị hợp đồng tương đương số tiền … **đồng** khi bên B bắt đầu chuyển nội thất và lắp đặt ở công trường.

- **Đợt 3:** Bên A thanh toán cho bên B toàn bộ giá trị còn lại của hợp đồng (giá trị thi công thực tế trừ giá trị đã tạm ứng) sau khi bên B hoàn thành toàn bộ công tác thi công và được bên A nghiệm thu.

**ĐIỀU 4: ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG HỢP ĐỒNG**

4.1. Hợp đồng được điều chỉnh bổ sung trong các trường hợp sau:

- Phát sinh hạng mục công việc ngoài hợp đồng.

- Thay đổi phương án thiết kế, cấu tạo của các hạng mục.

- Tiến độ hợp đồng bị thay đổi bởi các lý do khách quan.

- Điều kiện bất khả kháng.

- Điều chỉnh đơn giá nếu xuất hiện lý do đặc biệt ảnh hưởng đến đơn giá, trong trường hợp này cần phải có sự thống nhất của cả hai Bên.

4.2. Điều chỉnh bổ sung hợp đồng phải được các Bên thống nhất trước khi thực hiện thi công, các khối lượng và đơn giá đã thống nhất sẽ được đưa vào phụ lục hợp đồng và/hoặc bảng giá trị quyết toán để làm cơ sở thanh toán.

**ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

5.1. Quyền và nghĩa vụ của bên A:

- Bên A có quyền: Giám sát quá trình thực hiện hợp đồng của bên B; và yêu cầu bên B cung cấp các thông tin liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng.

- Bên A có nghĩa vụ: Cung cấp cho bên B đầy đủ các thông tin, số liệu cần thiết liên quan đến nội dung công việc mà bên B đảm nhận; Bàn giao mặt bằng cho bên B trước ngày khởi công; và thanh toán đúng theo quy định tại điều 3 của hợp đồng.

- Bên A có nghĩa vụ làm việc với Ban Quản lý tòa nhà và/hoặc bên thứ 3 khác bao gồm cả chi phí đặt cọc thi công (nếu có) để bảo lãnh thi công, đảm bảo bên B được thi công thuận lợi (bao gồm cả thứ 7 và chủ nhật).

- Bàn giao mặt bằng thi công cho bên B theo đúng tiến độ thi công. Mọi sự chậm trễ bàn giao của bên A cho bên B sẽ là căn cứ để các Bên xem xét điều chỉnh thời gian thực hiện hợp đồng.

- Bên A có nghĩa vụ cung cấp điện tạm để phục vụ thi công.

5.2. Quyền và nghĩa vụ của bên B:

- Bên B có quyền yêu cầu bên A: Cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến việc thực hiện hợp đồng; và yêu cầu bên A bảo lãnh thi công với các Bên liên quan (nếu có).

- Bên B có nghĩa vụ: Đảm bảo về kỹ thuật, chất lượng toàn bộ công trình, đảm bảo thi công đúng, phù hợp với hợp đồng, đúng yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật và tiến độ; Chịu trách nhiệm quản lý công nhân và tài sản của mình, đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ, đảm bảo vệ sinh, thu dọn rác thải hàng ngày tại khu vực thi công, đổ rác đúng nơi quy định.

- Trường hợp bên B vi phạm các quy định về an toàn, phòng chống cháy nổ, thu dọn vệ sinh, thu dọn rác thải, đổ rác, rửa vệ sinh không đúng nơi quy định gây tắc đường ống thì Bên B sẽ chịu hoàn toàn trách nhiệm xử lý sự cố và nộp phạt (nếu có) cho những nguyên nhân do Bên B gây ra.

**ĐIỀU 6: BẢO HÀNH**

- Thời hạn bảo hành: 12 tháng tính từ ngày nghiệm thu công trình, bàn giao đưa vào sử dụng đối với tất cả các hạng mục do bên B thi công.

**ĐIỀU 7: PHẠT HỢP ĐỒNG**

- Phạt vi phạm chất lượng: Nếu bên B không đảm bảo chất lượng theo hợp đồng này thì sẽ phải chịu bù đắp mọi tổn thất tương ứng.

- Nếu bên B không hoàn thành công trình theo tiến độ Điều 1 của hợp đồng mà không có lý do hợp lý thì bị phạt trên trị giá hợp đồng 1%/tuần chậm tiến độ. Thời gian chậm tiến độ không quá 02 tuần.

- Phạt về việc chậm thanh toán: Trong trường hợp Bên A không thực hiện đúng thời hạn thanh toán của hợp đồng, Bên A sẽ chịu phạt 1% trị giá thanh toán cho mỗi tuần chậm trả và số ngày chậm trả không được quá 2 tuần.

**ĐIỀU 8: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

- Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản nêu trong hợp đồng này.

- Hai bên chủ động thông báo cho nhau biết tiến độ thực hiện hợp đồng. Nếu có vấn đề bất lợi phát sinh thì các bên phải kịp thời thông báo cho nhau biết và chủ động thương lượng giải quyết bảo đảm hai bên cùng có lợi

**ĐIỀU 9: HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG**

- Hợp đồng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký và sẽ tự động thanh lý khi hai Bên hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ của mình.

- Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 (hai) bản.

| **ĐẠI DIỆN BÊN A** | **ĐẠI DIỆN BÊN B** |
| --- | --- |